

Số: **332**/QĐ-TCHQ

Hà Nội, ngày **17** tháng 02 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Kế hoạch cải cách, phát triển và hiện đại hóa  
Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 448/QĐ-TTg ngày 25/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển hải quan đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1919/QĐ-BTC ngày 06/9/2016 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định 2631/QĐ-TTg ngày 31/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 1614/QĐ-BTC ngày 19/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Kế hoạch cải cách, phát triển và hiện đại hóa ngành Hải quan giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 3293/QĐ-UBND ngày 28/6/2016 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh Ban hành Kế hoạch triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh; Lãnh đạo Ban Cải cách hiện đại hoá hải quan - Tổng cục Hải quan,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch cải cách, phát triển và hiện đại hoá Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 – 2020”.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện.**

1. Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh tổ chức triển khai kế hoạch này theo đúng mục tiêu, hoạt động và lộ trình đề ra; thực hiện báo cáo Tổng cục Hải quan về kết quả, tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch theo định kỳ.

2. Cục Tài vụ quản trị thống nhất với Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh trình Tổng cục phê duyệt dự toán kinh phí và các nguồn lực đảm bảo thực hiện Kế hoạch này.

3. Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh báo cáo với Thường trực Thành ủy, HĐND, UBND thành phố Hồ Chí Minh để tranh thủ sự chỉ đạo, giúp đỡ; đồng thời chủ động phối hợp với các ngành có liên quan để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hiện đại hóa Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 – 2020.

4. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan có trách nhiệm phối hợp với Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đồng bộ với chương trình hiện đại hoá của Ngành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Cục trưởng Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh và Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (để b/c);
- UBND thành phố Hồ Chí Minh (để phối hợp);
- Lãnh đạo TCHQ (để chỉ đạo);
- Lưu:VT, CCHĐH (3b), Cục HQTP.HCM (10b).

**KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Vũ Ngọc Anh**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH CẢI CÁCH, PHÁT TRIỂN VÀ HIỆN ĐẠI HÓA  
CỤC HẢI QUAN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH GIAI ĐOẠN 2016-2020**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số **332** /QĐ-TCHQ ngày **17** tháng 02 năm 2017  
của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

**PHẦN I**  
**MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2016-2020**

**I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ MỤC TIÊU CỤ THỂ**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Xây dựng Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh (TP. HCM) trở thành cơ quan hải quan điện tử hiện đại, hoạt động trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin và quản lý rủi ro, với thủ tục đơn giản, minh bạch, hiện đại đạt chuẩn quốc tế. Tổ chức, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức chuyên nghiệp, liêm chính, được trang bị đầy đủ các phương tiện làm việc hiện đại và hoạt động hiệu lực, hiệu quả nhất góp phần tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại, du lịch và đầu tư trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

**2. Mục tiêu cụ thể**

**2.1.** Vận hành ổn định, hiệu quả Hệ thống VNACCS/VCIS và nâng cấp theo tiến độ của Ngành, giảm tỷ lệ can thiệp, giảm thủ tục, giấy tờ, thời gian xử lý và nhân lực hướng đến thực hiện thủ tục hải quan điện tử “mọi nơi - mọi lúc - mọi phương tiện”; toàn bộ các hoạt động nghiệp vụ được thực hiện trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin; đẩy mạnh áp dụng và nâng cao hiệu quả việc sử dụng các trang thiết bị kỹ thuật hiện đại, công nghệ cao trong kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan.

**2.2.** Hiện đại hóa công tác quản lý thuế dựa trên áp dụng toàn diện phương pháp quản lý hiện đại theo nguyên tắc quản lý rủi ro và ứng dụng công nghệ thông tin mạnh mẽ; đảm bảo quản lý thuế công bằng, minh bạch phù hợp với chuẩn mực quốc tế; nâng cao tính tự giác tuân thủ pháp luật thuế của người nộp thuế; đảm bảo nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

**2.3.** Công tác quản lý rủi ro được áp dụng toàn diện, chuyên sâu trong tất cả các hoạt động nghiệp vụ hải quan tại các khâu trước, trong và sau thông quan nhằm đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước về hải quan đồng thời tạo thuận lợi và khuyến khích cho hoạt động xuất nhập khẩu.

**2.4.** Công tác kiểm tra sau thông quan đạt đến trình độ chuyên nghiệp, chuyên sâu, hiệu quả dựa trên áp dụng sâu rộng quản lý rủi ro, ứng dụng công nghệ thông tin và nghiệp vụ kiểm toán sau thông quan (PCA).

**2.5.** Công tác kiểm soát hải quan được áp dụng đầy đủ các biện pháp nghiệp vụ kiểm soát hải quan, trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng đầy đủ trang thiết bị hiện đại, đảm bảo gắn kết chặt chẽ kiểm soát hải quan và các hoạt động nghiệp vụ hải quan khác.

**2.6.** Hoàn thiện tổ chức bộ máy theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sử dụng biên chế hiệu quả và phù hợp phương thức quản lý hải quan điện tử. Đào tạo và nâng cao năng lực của cán, bộ công chức Cục Hải quan TP. HCM theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp, thành thạo nghiệp vụ và có phẩm chất đạo đức trên cơ sở các quy định về quản lý nguồn nhân lực đã được chuẩn hóa của ngành Hải quan. Đến năm 2020, áp dụng phương thức điện tử trong quản lý, điều hành, và quản trị nội bộ trên cơ sở các quy trình công việc theo chuẩn ISO với định hướng cơ quan hải quan điện tử.

### **3. Một số chỉ tiêu chủ yếu**

**3.1.** Các thủ tục hải quan được triển khai theo mô hình thủ tục hải quan điện tử thực hiện 24/7 tại mọi nơi, mọi lúc, sẵn sàng trên các thiết bị công nghệ để đẩy nhanh thông quan hàng hoá và tạo thuận lợi thương mại.

**3.2.** Thời gian thông quan hàng hóa dưới 36 giờ đối với hàng xuất khẩu, 41 giờ đối với hàng nhập khẩu.

**3.3.** Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao nhất đối với 100% thủ tục hải quan chủ yếu phù hợp với đặc thù giải quyết thủ tục hành chính tại Cục Hải quan TP.HCM.

**3.4.** Tỷ lệ phân luồng: Luồng xanh tối thiểu ( $\geq$ ) 69%, luồng vàng không quá ( $\leq$ ) 25%, luồng đỏ không quá ( $\leq$ ) 6%.

**3.5.** Sự hài lòng của khách hàng đối với thủ tục hải quan tại Cục Hải quan TP. HCM đạt 70% trở lên.

**3.6.** 100% các cửa khẩu cảng biển, sân bay quốc tế sử dụng máy soi chiếu hàng hóa và hành lý để giảm tỷ lệ phải kiểm tra thủ công.

**3.7.** 100% thủ tục hành chính liên quan đến các cơ quan, đơn vị tham gia vào cổng thông tin một cửa quốc gia được triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

**3.8.** 90% công chức trực tiếp thực hiện nghiệp vụ tại Cục Hải quan TP. HCM đạt chuẩn năng lực cấp độ 2 - thành thạo nghiệp vụ trên cơ sở nghiên cứu khung năng lực lĩnh vực Giám sát quản lý và Thuế xuất nhập khẩu.

**3.9.** 100% các hoạt động quản lý điều hành, các giao dịch văn bản với các cơ quan bên ngoài được xử lý bằng ứng dụng công nghệ thông tin.

**3.10.** Duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Tiếp tục vận hành và triển khai hiệu quả Hệ thống VNACCS/VCIS và các chương trình vệ tinh hỗ trợ cho hoạt động nghiệp vụ theo phương thức quản lý hiện đại, tập trung; triển khai đầy đủ, hiệu quả Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra chuyên ngành; tăng cường phương thức kiểm tra hàng hóa và hành lý bằng máy soi nhằm giảm tỷ lệ kiểm tra trong quá trình làm thủ tục hải quan, từng bước thực hiện kiểm tra trước khi thực hiện thủ tục hải quan; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao nhất, tạo thuận lợi cho hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn.

2. Triển khai áp dụng quản lý rủi ro trong tất cả các hoạt động nghiệp vụ; thực hiện quản lý tuân thủ, áp dụng các biện pháp hỗ trợ, khuyến khích tuân thủ tự nguyện trong cộng đồng doanh nghiệp.

3. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại hiệu quả qua việc ứng dụng, khai thác công nghệ thông tin, các trang thiết bị hiện đại.

4. Tập trung và chú trọng hoạt động kiểm tra sau thông quan đáp ứng cải cách hiện đại hóa hải quan theo định hướng Đề án tăng cường năng lực công tác kiểm tra sau thông quan đến năm 2020.

5. Xây dựng tổ chức bộ máy và phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan hiện đại dựa trên mô hình thủ tục hải quan điện tử; tăng cường công tác tập huấn, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, văn hóa giao tiếp và tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức.

6. Tiếp tục đầu tư, xây dựng trụ sở làm việc, trang bị hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại; khai thác, vận hành toàn bộ hệ thống ổn định, thông suốt, hiệu quả; đảm bảo an toàn, an ninh hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu; triển khai kế hoạch phát triển thống kê Hải quan đến năm 2020. Triển khai áp dụng phương thức điện tử trong quản lý, điều hành và quản trị nội bộ đồng bộ, hiệu quả.



7. Đẩy mạnh quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp trong trao đổi thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp về thủ tục hải quan.

## PHẦN II NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA KẾ HOẠCH

### I. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 1

**1. Hoạt động 1:** Rà soát, kiến nghị sửa đổi hệ thống cơ sở pháp luật hải quan và pháp luật có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về hải quan, quy trình nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Xây dựng kế hoạch rà soát đánh giá hệ thống cơ sở pháp luật hải quan và pháp luật có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về hải quan, quy trình nghiệp vụ hàng năm.

- Rà soát, đánh giá, kiến nghị sửa đổi hệ thống cơ sở pháp luật hải quan và pháp luật có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về hải quan, quy trình nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

**2. Hoạt động 2:** Rà soát quy trình nghiệp vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp Cục và các Chi cục Hải quan trực thuộc, kiến nghị sửa đổi theo hướng chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ đảm bảo áp dụng xử lý nghiệp vụ bằng phương thức điện tử.

- Rà soát quy trình nghiệp vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp Cục và các Chi cục Hải quan trực thuộc.

- Kiến nghị cắt giảm, sửa đổi các quy trình nghiệp vụ không còn phù hợp thực tiễn.

- Tham gia góp ý các yêu cầu nghiệp vụ để phục vụ thiết kế các chương trình hỗ trợ Hệ thống VNACCS nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

- Tham gia ý kiến xây dựng hệ thống CNTT đáp ứng yêu cầu áp dụng phương thức điện tử trong thực hiện một số thủ tục, hoạt động quản lý hải quan.

**3. Hoạt động 3:** Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện văn bản quy phạm luật mới.

- Tập huấn văn bản quy phạm pháp luật, quy trình nghiệp vụ mới cho cán bộ, công chức thực hiện.

**4. Hoạt động 4:** Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về hải quan, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hải quan, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho cá nhân, tổ chức thực hiện xuất nhập khẩu.

- Thực hiện các chuyên đề tuyên truyền, hình thức, phương thức tuyên truyền phổ biến pháp luật, hỗ trợ pháp lý.

**5. Hoạt động 5:** Triển khai đầy đủ các chương trình vệ tinh theo lộ trình của Tổng cục Hải quan, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hệ thống thông quan điện tử VNACCS/VCIS tại đơn vị.

- Thực hiện duy trì, giám sát và vận hành Hệ thống VNACCS/VCIS ổn định, an ninh, an toàn 24/7.

- Triển khai đầy đủ các chương trình vệ tinh hỗ trợ nghiệp vụ hải quan theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.

- Phối hợp Tổng cục Hải quan đầu tư mua sắm nâng cao năng lực quản lý, giám sát, điều hành 24/7 và cơ sở vật chất.

- Tăng cường đào tạo, hướng dẫn cho công chức, cộng đồng doanh nghiệp về sử dụng Hệ thống VNACCS/VCIS, đảm bảo thực hiện đúng quy trình, chức năng, nghiệp vụ, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng Hệ thống VNACCS/VCIS.

**6. Hoạt động 6:** Vận hành Cơ chế một cửa quốc gia để thực hiện kết nối, trao đổi thông tin bằng phương thức điện tử, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, phương tiện, hành lý xuất nhập cảnh.

- Triển khai tất cả các thủ tục hành chính của các Bộ, Ngành tham gia quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; người và phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh thông qua Cơ chế một cửa quốc gia.

- Triển khai sử dụng các chứng từ điện tử (giấy phép điện tử, giấy chứng nhận điện tử và các giấy tờ điện tử tương đương) được cấp thông qua Cơ chế một cửa quốc gia khi thực hiện các thủ tục hành chính khác có liên quan.

- Triển khai mở rộng hệ thống một cửa quốc gia đối với tất cả cảng biển và cảng hàng không sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất.

- Triển khai kết nối Cơ chế một cửa ASEAN theo lộ trình của Tổng cục Hải quan để thực hiện trao đổi và công nhận lẫn nhau về các chứng từ thương mại được cấp dưới dạng điện tử với các nước ASEAN.

**7. Hoạt động 7:** Tăng cường sử dụng trang thiết bị hiện đại trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu trên địa bàn quản lý của Cục Hải quan TP.HCM.

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng sử dụng máy soi container soi trước hàng hóa nhập khẩu (trước thông quan) và soi sau hàng hóa xuất khẩu (sau thông quan).

- Triển khai thực hiện soi ngầm đối với hành lý xuất nhập cảnh tại cảng hàng không sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất.

- Triển khai Đề án ứng dụng công nghệ Seal định vị GPS trong giám sát hải quan theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.

- Triển khai và vận hành hiệu quả hoạt động của Trung tâm Giám sát trực tuyến.

**8. Hoạt động 8:** Đẩy mạnh thực hiện Đề án “Giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu” của Chính phủ trên địa bàn quản lý của Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh.

- Rà soát, đề xuất Tổng cục Hải quan kiến nghị các Bộ, Ngành sửa đổi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về kiểm tra chuyên ngành theo Quyết định 2026/QĐ-TTg ngày 17/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đề xuất Tổng cục Hải quan kiến nghị với các Bộ, Ngành cơ quan có chức năng xây dựng nguyên tắc kiểm tra chuyên ngành đảm bảo đổi mới phương pháp kiểm tra chuyên ngành theo hướng tạo thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, giảm chi phí, rút ngắn thời gian thông quan hàng hóa.

- Phối hợp với các cơ quan quản lý chuyên ngành xây dựng, ký kết quy chế phối hợp nhằm tăng cường công tác quản lý hàng hóa chuyên ngành tại địa bàn nhằm rút ngắn thời gian thông quan hàng hóa tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu của doanh nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục của các cơ quan kiểm tra chuyên ngành trên cổng thông tin một cửa quốc gia (NSW).

- Phối hợp với các cơ quan kiểm tra chuyên ngành và công ty kinh doanh cảng thành lập các địa điểm kiểm tra tập trung tại cửa khẩu cảng biển trên địa bàn.

**9. Hoạt động 9:** Áp dụng phương pháp giám sát bằng camera, triển khai thực hiện Điều 41 Luật Hải quan.

- Triển khai nghiệp vụ giám sát trên cơ sở kết nối thông tin giữa cơ quan hải quan với doanh nghiệp chế xuất và cơ quan quản lý các khu chế xuất để giảm thủ tục đối với hàng hóa ra, vào khu chế xuất, chuyển công tác giám sát hải quan từ phương thức trực tiếp sang phương thức giám sát bằng camera và giao trách nhiệm cho đơn vị kinh doanh khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất tự giám sát tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Triển khai nghiệp vụ giám sát trên cơ sở kết nối thông tin giữa cơ quan hải quan với doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi cảng biển, cảng hàng không để giám



sát hàng hóa xuất nhập khẩu đưa vào, đưa ra, lưu giữ trong khu vực giám sát hải quan, chuyển công tác giám sát hải quan từ phương thức trực tiếp sang phương thức giám sát bằng camera đồng thời giao trách nhiệm cho đơn vị kinh doanh cảng biển chịu trách nhiệm giám sát.

- Triển khai hệ thống giám sát hải quan sử dụng mã vạch theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.

**10. Hoạt động 10:** Mở rộng việc triển khai thực hiện thanh toán thuế, lệ phí hải quan bằng phương thức điện tử (e-Payment).

- Triển khai mở rộng các ngân hàng tham gia hệ thống.

- Triển khai dịch vụ thanh toán điện tử đối với các khoản thuế, phí, lệ phí được áp dụng đối với 100% các thủ tục hành chính trên cổng thông tin một cửa quốc gia.

**11. Hoạt động 11:** Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính công, cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Rà soát, kiến nghị, sửa đổi các bộ thủ tục hành chính đang thực hiện tại cấp Cục và cấp Chi cục theo hướng đơn giản, rõ ràng, minh bạch, dễ hiểu, dễ thực hiện tạo nền tảng để thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao nhất tương ứng với từng thủ tục trên cổng thông tin điện tử Hải quan

- Tăng cường hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan.

- Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 và 4 với 100% các thủ tục hải quan tại cấp Cục và Chi cục.

## **II. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 2**

**1. Hoạt động 1:** Triển khai áp dụng quản lý rủi ro toàn diện, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả áp dụng quản lý rủi ro trên các lĩnh vực nghiệp vụ hải quan tại đơn vị.

- Triển khai toàn diện các biện pháp thu thập, xử lý thông tin để xác định doanh nghiệp trọng điểm, hàng hóa và tuyến trọng điểm để áp dụng tiêu chí kiểm tra hàng hóa xuất nhập khẩu và các biện pháp xử lý rủi ro.

- Triển khai áp dụng quản lý rủi ro trong kiểm tra, giám sát hải quan đối với hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.

- Triển khai áp dụng quản lý rủi ro trong việc lựa chọn kiểm tra hàng hóa trong quá trình xếp, dỡ từ phương tiện vận tải nhập cảnh xuống kho, bãi, cảng, khu vực cửa khẩu nhập và hàng hóa xuất khẩu sau khi đã thông quan được tập kết tại khu vực cửa khẩu xuất.

- Triển khai áp dụng quản lý rủi ro trong kiểm tra chuyên ngành.

**2.Hoạt động 2:** Triển khai các hoạt động giảm tỷ lệ kiểm tra luồng vàng, đỏ hàng năm.

- Thực hiện áp dụng danh mục hàng hóa rủi ro đối với doanh nghiệp không tuân thủ và doanh nghiệp có rủi ro cao.

- Tham mưu, đề xuất xây dựng, bổ sung, cập nhật danh mục hàng hóa rủi ro về chính sách quản lý chuyên ngành trong lĩnh vực xuất nhập khẩu phục vụ công tác kiểm soát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ về việc áp dụng tiêu chí rủi ro và chuyển luồng tại các Chi cục trực thuộc đảm bảo tuân thủ quy định của Ngành.

**3.Hoạt động 3:**Thực hiện quản lý tuân thủ, áp dụng các biện pháp hỗ trợ, khuyến khích tuân thủ tự nguyện trong cộng đồng doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện các văn bản quy định, hướng dẫn quy định về quản lý tuân thủ đối với cộng đồng doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

- Triển khai Đề án “*Khuyến khích doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật hải quan*” theo phân cấp, hướng dẫn của Tổng cục Hải quan.

- Tổ chức triển khai thực hiện đo lường tuân thủ đối với doanh nghiệp tuân thủ và các chương trình quản lý, đánh giá tuân thủ đối với các doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu theo phân cấp, hướng dẫn của Tổng cục Hải quan.

### **III. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 3**

**1.Hoạt động 1:**Tăng cường phối kết hợp giữa lực lượng kiểm soát hải quan với các đơn vị trong ngành Hải quan và với các ngành, đơn vị có liên quan trong công tác tuần tra kiểm soát, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại.

- Triển khai Đề án nâng cao năng lực cho lực lượng hải quan chuyên trách chống buôn lậu đến năm 2020.

- Xây dựng các kế hoạch đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Chủ động ký kết các Quy chế phối hợp với các đơn vị Công an, Bộ đội Biên phòng, An ninh hàng không và các đơn vị trong ngành Hải quan trong trao đổi thông tin để nâng cao hiệu quả tuần tra kiểm soát, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, ma túy.

**2.Hoạt động 2:**Nâng cao năng lực cán bộ, công chức trong hoạt động kiểm soát hải quan.

- Đào tạo lực lượng công chức kiểm soát có thể sử dụng thành thạo, nhuần nhuyễn, đồng bộ các phương thức kiểm soát hải quan truyền thống và phương thức kiểm soát hải quan hiện đại.

- Nâng cao chất lượng xây dựng và xử lý, cơ sở bí mật mạng lưới cộng tác viên.

#### **IV. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 4**

**1.Hoạt động 1:** Tăng cường công tác Kiểm tra sau thông quan đáp ứng cải cách hiện đại hóa hải quan và định hướng chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm.

- Thu thập thông tin để áp dụng quản lý rủi ro trong công tác kiểm tra sau thông quan.

- Triển khai Đề án tăng cường năng lực kiểm tra sau thông quan đến năm 2015 và tầm nhìn đến 2020 của ngành Hải quan đã được Bộ Tài chính phê duyệt theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.

- Tiếp tục triển khai sâu rộng việc xét doanh nghiệp ưu tiên trên địa bàn.

**2.Hoạt động 2:** Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thu thập thông tin và đánh giá, phân loại doanh nghiệp; áp dụng quản lý rủi ro trong việc lựa chọn đối tượng kiểm tra sau thông quan.

- Sử dụng, khai thác hiệu quả các phần mềm của ngành Hải quan trong việc thu thập số liệu, thông tin về doanh nghiệp, hàng hóa xuất nhập khẩu để đánh giá, phân loại doanh nghiệp phục vụ công tác kiểm tra sau thông quan.

- Áp dụng quản lý rủi ro trong việc lựa chọn đối tượng kiểm tra sau thông quan.

#### **V. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 5**

**1.Hoạt động 1:** Đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức.

- Triển khai thực hiện cơ sở dữ liệu vị trí việc làm toàn Cục Hải quan TP. HCM giai đoạn 2016-2020 theo kế hoạch của Tổng cục Hải quan.

- Triển khai thực hiện phương thức Quản lý nguồn nhân lực theo năng lực dựa trên mô tả vị trí việc làm với tất cả các đơn vị trong toàn Cục.

- Xây dựng kế hoạch luân chuyển, sắp xếp bố trí những cán bộ công chức có đạo đức phẩm chất tốt, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ vào các khâu công tác quan trọng.

- Xây dựng kế hoạch về tinh giản biên chế của Cục trên cơ sở đánh giá, sử dụng biên chế theo vị trí việc làm gắn với cơ cấu ngạch công chức.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ đảm bảo việc thực hiện của công chức đúng quy trình thủ tục.

**2.Hoạt động 2:**Triển khai một số mô hình tổ chức bộ máy mới để đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ triển khai Quyết định số 1919/QĐ-BTC ngày 06/9/2016 của Bộ Tài chính, từng bước đáp ứng yêu cầu thực hiện thủ tục hải quan điện tử trên hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS.

- Triển khai thực hiện Quyết định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng, Chi cục và tương đương thuộc Cục.

- Xây dựng Quyết định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Đội, Tổ công tác thuộc Chi cục và tương đương.

- Triển khai mô hình tổ chức bộ máy mới cho các Phòng, Chi cục và tương đương thuộc Cục.

- Triển khai mô hình tổ chức bộ máy mới cho các Đội, Tổ công tác thuộc Chi cục và tương đương.

- Xây dựng Đề án thành lập Chi cục Hải quan khu công nghệ cao trên cơ sở tổ chức lại Chi cục Hải quan cửa khẩu Tân Cảng và Đội Thủ tục hàng hóa xuất nhập khẩu tại khu công nghệ cao trực thuộc Chi cục Hải quan khu công nghiệp Linh Trung.

**3.Hoạt động 3:**Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ phát triển nguồn nhân lực.

- Xây dựng Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công chức.

- Thành lập đội ngũ giảng viên kiêm chức để chủ động đào tạo nghiệp vụ cho công chức tại đơn vị.

- Tăng cường phối hợp đào tạo với các đơn vị trong và ngoài ngành, đào tạo theo hướng chuyên sâu về một số lĩnh vực như kế toán, kiểm toán, kiểm tra sau thông quan.

- Đề xuất trang bị thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

- Tổng hợp, xây dựng nguồn tài liệu đào tạo trên cơ sở nguồn tài liệu Sổ tay nghiệp vụ do đơn vị xây dựng được Tổng cục Hải quan phê duyệt của các lĩnh vực nghiệp vụ thông quan, sau thông quan đáp ứng nhu cầu nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ công chức.

**4. Hoạt động 4:** Thực hiện liêm chính hải quan.

- Triển khai thực hiện nghiêm các quy định về kỷ cương, kỷ luật hành chính trong thực thi nhiệm vụ.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ, kỷ luật, kỷ cương hành chính; đảm bảo tuân thủ các quy định về thực hiện liêm chính hải quan, phòng, chống các biểu hiện tiêu cực, phiền hà, sách nhiễu, tham nhũng của cán bộ, công chức hải quan.

## **VI. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 6**

**1. Hoạt động 1:** Đầu tư, xây dựng trụ sở làm việc phục vụ hoạt động của đơn vị.

- Xây dựng Trung tâm Giám sát trực tuyến.
- Xây dựng trụ sở Cục Hải quan TP. HCM.
- Xây dựng trụ sở Chi cục Hải quan Hiệp Phước.
- Xây dựng trụ sở Chi cục Hải quan Khu công nghệ cao.

**2. Hoạt động 2:** Đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin cho các đơn vị; triển khai kế hoạch phát triển thống kê Hải quan đến năm 2020.

- Phối hợp Tổng cục Hải quan triển khai công tác đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin.

- Rà soát, đánh giá trang thiết bị công nghệ thông tin đưa ra yêu cầu về đầu tư mới, thay thế, nâng cấp.

- Triển khai thực hiện ảo hóa hệ thống công nghệ thông tin, backup dữ liệu.

- Triển khai phát triển thống kê Hải quan đến năm 2020 theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.

**3. Hoạt động 3:** Một số hoạt động chính áp dụng phương thức điện tử trong công tác quản lý, điều hành, quản trị các hoạt động nội bộ.

- Nâng cao hiệu quả triển khai áp dụng phương thức điện tử trong quản lý, điều hành và quản trị nội bộ thông qua theo dõi xử lý công việc liên quan đến công văn của cán bộ công chức toàn đơn vị.

- Thực hiện xây dựng và sử dụng chỉ số đánh giá kết quả công việc một số lĩnh vực nghiệp vụ hải quan để nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị.

- Tổ chức đo thời gian giải phóng hàng tại tất cả các Chi cục theo kế hoạch của Tổng cục Hải quan.

- Duy trì, nâng cao hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 vào các hoạt động của đơn vị.



## VII. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 7

**1. Hoạt động 1:** Xây dựng, phát triển quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp.

- Duy trì và nâng cao chất lượng của tổ giải quyết vướng mắc; duy trì thường xuyên đường dây nóng để tiếp nhận ý kiến của người dân và doanh nghiệp; niêm yết công khai số điện thoại của lãnh đạo Cục, lãnh đạo các Chi cục, các đơn vị thường xuyên trực tiếp làm việc với doanh nghiệp; niêm yết công khai các văn bản qui phạm pháp luật liên quan đến thủ tục hải quan.

- Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp cấp Cục và cấp Chi cục, tổ chức hội nghị đối thoại trực tuyến để trả lời các vướng mắc về thủ tục hải quan cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

- Xây dựng kế hoạch ký kết Thỏa thuận quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp với các doanh nghiệp kinh doanh cảng biển, cảng hàng không, các hiệp hội.

- Tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của doanh nghiệp đối với hoạt động hải quan; phối hợp với doanh nghiệp và các bên liên quan thực hiện giám sát việc thực thi pháp luật, công vụ của cơ quan hải quan.

- Xây dựng và phát triển đại lý hải quan nhằm chuyên nghiệp hóa đội ngũ làm thủ tục hải quan, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp trong việc thông quan nhanh hàng hóa và nâng cao hiệu quả quản lý hải quan.

**2. Hoạt động 2:** Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan như: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư TP. HCM (ITPC), Ban Quản lý khu chế xuất, khu công nghiệp TP. HCM (HEPZA), các Hiệp hội doanh nghiệp trong và ngoài nước... tổ chức tập huấn, phổ biến các quy định mới về hải quan cho cộng đồng doanh nghiệp đảm bảo cho các doanh nghiệp hiểu rõ, nắm vững và thực hiện đúng các quy định.

- Tham gia Hệ thống đối thoại của chính quyền thành phố Hồ Chí Minh kịp thời giải đáp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan.

*(Các hoạt động chi tiết theo phụ lục đính kèm)*



**Phụ lục**

**CÁC HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH**

**CAI CÁCH, PHÁT TRIỂN VÀ HIỆN ĐẠI HÓA CỤC HẢI QUAN TP. HCM GIAI ĐOẠN 2016-2020**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 332 /QĐ-TCHQ ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

STT	Hoạt động	Hoạt động chi tiết	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
<b>I. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 1:</b>							
1	1. Hoạt động 1: Rà soát, kiến nghị sửa đổi hệ thống cơ sở pháp luật hải quan và pháp luật có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về hải quan, quy trình nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn.	1.1. Xây dựng kế hoạch rà soát đánh giá hệ thống cơ sở pháp luật hải quan và pháp luật có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về hải quan, quy trình nghiệp vụ hàng năm.	Kế hoạch	Hàng năm	Phòng GSQL, Phòng Thuế XNK	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		1.2. Rà soát, đánh giá, kiến nghị sửa đổi hệ thống cơ sở pháp luật hải quan và pháp luật có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về hải quan, quy trình nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn.	Bản tổng hợp đóng góp ý kiến, đề xuất, kiến nghị.	Hàng năm	Phòng GSQL, Phòng Thuế XNK	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
2	2. Hoạt động 2: Rà soát quy trình nghiệp vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp Cục và các Chi cục Hải quan trực thuộc kiến nghị sửa đổi theo hướng chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ	2.1. Rà soát quy trình nghiệp vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp Cục và các Chi cục Hải quan trực thuộc.	- Kế hoạch rà soát. - Danh mục quy trình nghiệp vụ được rà soát. - Tổng hợp nội dung rà soát.	Hàng năm	Phòng GSQL	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		2.2. Kiến nghị cắt giảm, sửa đổi các quy trình nghiệp vụ không còn phù hợp thực tiễn.	Số lượng bộ thủ tục hành chính kiến nghị sửa đổi hoặc bãi bỏ.	Hàng năm	Phòng GSQL	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	

	vụ đảm bảo áp dụng xử lý nghiệp vụ bằng phương thức điện tử.	2.3. Tham gia góp ý các yêu cầu nghiệp vụ để phục vụ thiết kế các chương trình hỗ trợ Hệ thống VNACCS nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.	Tổng hợp nội dung ý kiến tham gia.	2016-2017	Phòng GSQL.	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		2.4. Tham gia ý kiến xây dựng hệ thống CNTT đáp ứng yêu cầu áp dụng phương thức điện tử trong thực hiện một số thủ tục, hoạt động quản lý hải quan.	Tổng hợp nội dung ý kiến tham gia.	2016-2018	Phòng GSQL.	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
3	3. Hoạt động 3: Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật.	3.1. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện văn bản quy phạm luật mới.	Các Kế hoạch được phê duyệt.	Hàng năm	Phòng GSQL, Phòng Thuế XNK	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		3.2. Tập huấn văn bản quy phạm pháp luật, quy trình nghiệp vụ mới cho cán bộ, công chức thực hiện.	Các lớp tập huấn văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ, công chức được triển khai.	Hàng năm	Phòng GSQL, Phòng Thuế XNK	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
4	4. Hoạt động 4: Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về hải quan, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.	4.1. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hải quan, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.	Các Kế hoạch được phê duyệt.	Hàng năm	Phòng GSQL	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		4.2. Tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho cá nhân, tổ chức thực hiện xuất nhập khẩu.	Các lớp tập huấn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho cộng đồng doanh nghiệp được triển khai.	Hàng năm	Phòng GSQL, Phòng Thuế XNK	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		4.3. Thực hiện các chuyên đề tuyên truyền, hình thức, phương thức	Các bài viết hướng dẫn văn bản; các buổi Tọa đàm; Số lượng	Hàng năm	Phòng GSQL, Phòng Thuế XNK, Phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	

		tuyên truyền phổ biến pháp luật, hỗ trợ pháp lý.	văn bản cập nhật trên Website.		CNTT		
5	<b>5. Hoạt động 5:</b> Triển khai đầy đủ các chương trình vệ tinh theo lộ trình của Tổng cục Hải quan, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hệ thống thông quan điện tử VNACCS/VCIS tại đơn vị.	5.1. Thực hiện duy trì, giám sát và vận hành Hệ thống VNACCS/VCIS ổn định, an ninh, an toàn 24/7.	Hệ thống VNACCS được vận hành ổn định. Các trang thiết bị phục vụ cho quản lý, vận hành hệ thống ổn định được trang bị đầy đủ.	Thường xuyên	Phòng CNTT	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		5.2. Triển khai đầy đủ các chương trình vệ tinh hỗ trợ nghiệp vụ hải quan theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.	Các Hệ thống được triển khai thực hiện, khai thác ổn định.	2016-2020	Phòng CNTT	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		5.3. Phối hợp TCHQ đầu tư mua sắm nâng cao năng lực quản lý, giám sát, điều hành 24/7 và cơ sở vật chất.	- Hệ thống máy móc, trang thiết bị phục vụ quản lý, giám sát được trang bị đầu tư.  - Cơ sở vật chất khác được đầu tư.	2016-2020	Phòng CNTT	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		5.4. Tăng cường đào tạo, hướng dẫn cho công chức, cộng đồng doanh nghiệp về sử dụng Hệ thống VNACCS/VCIS, đảm bảo thực hiện đúng quy trình, chức năng, nghiệp vụ, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng Hệ thống VNACCS/VCIS.	- Kế hoạch đào tạo.  - Giáo trình, nội dung đào tạo.  - Các khóa đào tạo.  - Lướt người được đào tạo.	2016-2020	- Phòng CNTT - Phòng GSQL	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
6	<b>6. Hoạt động 6:</b> Vận hành cơ chế một cửa quốc gia để thực hiện	6.1. Triển khai tất cả các thủ tục hành chính của các Bộ, Ngành tham gia quản lý hàng hóa xuất khẩu,	Các thủ tục hành chính của các Bộ, ngành liên quan đến	2016-2020	Phòng GSQL	Phòng CNTT, các Chi cục trực thuộc Cục	

	kết nối, trao đổi thông tin bằng phương thức điện tử, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hàng hóa XNK, hành lý XNC.	nhập khẩu, quá cảnh; người và phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh thông qua Cơ chế một cửa quốc gia.	hoạt động hải quan được thực hiện trên hệ thống một cửa quốc gia.				
		6.2. Triển khai sử dụng các chứng từ điện tử (giấy phép điện tử, giấy chứng nhận điện tử và các giấy tờ điện tử tương đương) được cấp thông qua Cơ chế một cửa quốc gia khi thực hiện các thủ tục hành chính khác có liên quan.	Các chứng từ điện tử được thực hiện trên hệ thống một cửa quốc gia.	2016-2020	Phòng GSQL	Phòng CNTT, các Chi cục trực thuộc Cục	
		6.3. Triển khai mở rộng hệ thống một cửa quốc gia đối với tất cả cảng biển và cảng hàng không sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất.	Tất cả cảng biển và cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất được triển khai mở rộng hệ thống một cửa quốc gia.	2016-2018	Phòng GSQL	Phòng CNTT, các Chi cục trực thuộc Cục	
		6.4. Triển khai kết nối Cơ chế một cửa ASEAN theo lộ trình của Tổng cục Hải quan để thực hiện trao đổi và công nhận lẫn nhau về các chứng từ thương mại được cấp dưới dạng điện tử với các nước ASEAN.	Kết nối Cơ chế một cửa ASEAN đảm bảo đúng theo kế hoạch Tổng cục.	2016-2018	Phòng CNTT	Phòng GSQL, các Chi cục trực thuộc Cục	
7	<b>7. Hoạt động:</b> Tăng cường sử dụng trang thiết bị hiện đại nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu trên địa bàn quản lý của Cục Hải quan TP.HCM.	7.1. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng sử dụng máy soi container soi trước hàng hóa nhập khẩu (trước thông quan) và soi sau hàng hóa xuất khẩu (sau thông quan).	Các Chi cục Hải quan triển khai soi chiếu hàng hóa trước và sau thông quan.	2016-2017	Các Chi cục trực thuộc Cục	Các đơn vị thuộc Cục	
			Khai thác, vận hành ổn định.	2017-2020	Các Chi cục trực thuộc Cục	Các đơn vị thuộc Cục	
		7.2. Triển khai thực hiện soi ngầm đối với hành lý xuất nhập cảnh tại cảng hàng không sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất.	Chi cục HQCK sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất triển khai soi ngầm hành lý.	2016-2017	Chi cục HQCK sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất	Các đơn vị thuộc Cục	



			Khai thác, vận hành ổn định	2017-2020	Chi cục HQCK sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất		
		7.3. Triển khai Đề án ứng dụng công nghệ Seal định vị GPS trong giám sát hải quan theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.	Trang bị hệ thống camera giám sát hải quan.	2016-2018	Đội KSHQ, Đội KS PCMT	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		7.4 Triển khai và vận hành hiệu quả hoạt động của Trung tâm Giám sát trực tuyến.	Vận hành Trung tâm giám sát trực tuyến ổn định, hiệu quả.	2016-2020	Phòng GSQL	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
8	8. Hoạt động 8: Đẩy mạnh thực hiện Đề án “Giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu” của Chính phủ trên địa bàn quản lý của Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh.	8.1. Rà soát, đề xuất Tổng cục Hải quan kiến nghị các Bộ, Ngành sửa đổi hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về kiểm tra chuyên ngành theo Quyết định 2026/QĐ-TTg ngày 17/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ.	Nội dung rà soát, kiến nghị. Văn bản kiến nghị.	2016-2017	Phòng GSQL	Các Chi cục trực thuộc Cục	
		8.2. Đề xuất Tổng cục Hải quan kiến nghị với các Bộ, Ngành có chức năng xây dựng nguyên tắc kiểm tra chuyên ngành đảm bảo đổi mới phương pháp kiểm tra chuyên ngành theo hướng tạo thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, giảm chi phí, rút ngắn thời gian thông quan hàng hóa.	Nội dung đề xuất, kiến nghị. Văn bản kiến nghị.	2016-2018	Phòng GSQL	Các Chi cục trực thuộc Cục	
		8.3 Phối hợp với các cơ quan quản lý chuyên ngành xây dựng, ký kết quy chế phối hợp nhằm tăng cường công tác quản lý hàng hóa chuyên ngành tại địa bàn nhằm rút ngắn thời gian thông quan hàng hóa tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu của doanh nghiệp. Đẩy mạnh thực	- Quy chế phối hợp được ký kết. - Số lượng thủ tục kiểm tra chuyên ngành thực hiện trên cổng thông tin một cửa quốc gia (NSW).	2016-2020	Phòng GSQL	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	

		hiện thủ tục của các cơ quan kiểm tra chuyên ngành trên NSW.					
		8.4. Phối hợp với các cơ quan kiểm tra chuyên ngành và công ty kinh doanh cảng thành lập các địa điểm kiểm tra tập trung tại cửa khẩu cảng biển trên địa bàn.	Số lượng các địa điểm kiểm tra tập trung tại cửa khẩu cảng biển trên địa bàn được thành lập.	2016-2017	Các Chi cục trực thuộc Cục	Phòng GSQL	
			Vận hành ổn định, hiệu quả địa điểm kiểm tra tập trung tại cửa khẩu cảng biển đã được thành lập.	2017-2020	Các Chi cục trực thuộc Cục		
9	9. Hoạt động 9: Áp dụng phương pháp giám sát bằng camera, triển khai thực hiện Điều 41 Luật Hải quan.	9.1. Triển khai nghiệp vụ giám sát trên cơ sở kết nối thông tin giữa cơ quan hải quan với doanh nghiệp chế xuất và cơ quan quản lý các khu chế xuất để giám thủ tục đối với hàng hóa ra, vào khu chế xuất, chuyển công tác giám sát hải quan từ phương thức trực tiếp sang phương thức giám sát bằng camera và giao trách nhiệm cho đơn vị kinh doanh khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất tự giám sát tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.	Kết nối thông tin giữa cơ quan hải quan với doanh nghiệp chế xuất và cơ quan quản lý các khu chế xuất.	2017-2018	Chi cục HQ KCX Linh Trung, Tân Thuận	Phòng GSQL, Phòng CNTT	
			Thực hiện giám sát trực tuyến, (không bố trí công chức hải quan thực hiện công tác giám sát trực tiếp.)	2018-2020			
		9.2. Triển khai nghiệp vụ giám sát trên cơ sở kết nối thông tin giữa cơ quan hải quan với doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi cảng biển, cảng hàng không để giám sát hàng hóa XNK đưa vào, đưa ra, lưu giữ trong khu vực giám sát hải quan, chuyển	Kết nối thông tin giữa cơ quan hải quan với doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi cảng biển, cảng hàng không.	2016-2017	Các Chi cục trực thuộc Cục	Phòng GSQL, Phòng CNTT	

		công tác giám sát hải quan từ phương thức trực tiếp sang phương thức giám sát bằng camera đồng thời giao trách nhiệm cho đơn vị kinh doanh cảng biển chịu trách nhiệm giám sát.	Thực hiện giám sát trực tuyến	2018-2020			
		9.3. Triển khai hệ thống giám sát hải quan sử dụng mã vạch theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.	Hệ thống giám sát hải quan sử dụng mã vạch được triển khai Các Chi cục sử dụng, khai thác ổn định hệ thống giám sát hải quan sử dụng mã vạch.	2017-2018 2018-2020	Các Chi cục trực thuộc Cục	Phòng GSQL, Phòng CNTT	
10	<b>10. Hoạt động 10:</b> Mở rộng việc triển khai thực hiện thanh toán thuế, lệ phí hải quan bằng phương thức điện tử (e-Payment).	10.1. Triển khai mở rộng các ngân hàng tham gia hệ thống.	Các ngân hàng kết nối hệ thống.	2016-2020	Phòng Thuế XNK	Các Chi cục trực thuộc Cục	
		10.2. Triển khai dịch vụ thanh toán điện tử đối với các khoản thuế, phí, lệ phí được áp dụng đối với 100% các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt xuất nhập khẩu trên cổng thông tin một cửa quốc gia.	Sử dụng chứng từ điện tử trên cổng thông tin một cửa quốc gia.	2016-2019	Phòng Thuế XNK	Các Chi cục trực thuộc Cục	
11	<b>11. Hoạt động 11:</b> Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính công, cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp.	11.1. Rà soát, kiến nghị, sửa đổi các bộ thủ tục hành chính đang thực hiện tại cấp Cục và cấp Chi cục theo hướng đơn giản, rõ ràng, minh bạch, dễ hiểu, để thực hiện tạo nền tảng để thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao nhất tương ứng với từng thủ tục trên cổng thông tin điện tử hải quan.	-Danh mục thủ tục hành chính được rà soát. - Tổng hợp nội dung rà soát.	Hàng năm	Phòng GSQL	Các Chi cục trực thuộc Cục	
		11.2. Tăng cường hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan.	Nội dung, kết quả hoạt động kiểm soát.	Thường xuyên	Phòng GSQL	Các Chi cục trực thuộc Cục	

		11.3. Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 và 4 với 100% các thủ tục hải quan tại cấp Cục và Chi cục.	Danh mục thủ tục hành chính được cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4.	Hàng năm	Phòng GSQL	Các Chi cục trực thuộc Cục	
<b>II. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 2</b>							
<b>12</b>	<b>1. Hoạt động 1:</b> Triển khai áp dụng quản lý rủi ro toàn diện, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả áp dụng quản lý rủi ro trên các lĩnh vực nghiệp vụ hải quan tại đơn vị.	1.1. Triển khai toàn diện các biện pháp thu thập, xử lý thông tin để xác định doanh nghiệp trọng điểm, hàng hóa và tuyến trọng điểm để áp dụng tiêu chí kiểm tra hàng hóa xuất nhập khẩu và các biện pháp xử lý rủi ro.	- Biện pháp thu thập, xử lý thông tin quản lý rủi ro được áp dụng; - Bộ tiêu chí quản lý rủi ro được áp dụng đối với nhóm doanh nghiệp có rủi ro cao.	2016-2020	Phòng QLRR	Các Chi cục trực thuộc Cục	
		1.2. Triển khai áp dụng quản lý rủi ro trong kiểm tra, giám sát hải quan đối với hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.	Bộ tiêu chí quản lý rủi ro đối với hàng hóa XNK là hành lý của người XNC.	2016-2020	Phòng QLRR	Các Chi cục trực thuộc Cục	
		1.3. Triển khai áp dụng QLRR trong việc lựa chọn kiểm tra hàng hóa trong quá trình xếp, dỡ từ phương tiện vận tải nhập cảnh xuống kho, bãi, cảng, khu vực cửa khẩu nhập và hàng hóa xuất khẩu sau khi đã thông quan được tập kết tại khu vực cửa khẩu xuất.	Bộ tiêu chí quản lý rủi ro đối với hàng hóa XNK.	2016-2020	Phòng QLRR	Các Chi cục trực thuộc Cục	
		1.4. Triển khai áp dụng quản lý rủi ro trong kiểm tra chuyên ngành.	Bộ tiêu chí quản lý rủi ro đối với hàng hóa kiểm tra chuyên ngành.	2016-2020	Phòng QLRR	Các Chi cục trực thuộc Cục	
<b>13</b>	<b>2. Hoạt động 2:</b> Triển khai các hoạt động giảm tỷ lệ kiểm	2.1. Thực hiện áp dụng danh mục hàng hóa rủi ro đối với doanh nghiệp không tuân thủ và doanh nghiệp có	Bộ tiêu chí quản lý rủi ro.	2016-2020	Phòng QLRR	Các Chi cục trực thuộc Cục	

	tra lường vàng, đồ hàng năm.	rủi ro cao.				
		<p>2.2. Tham mưu, đề xuất xây dựng, bổ sung, cập nhật danh mục hàng hóa rủi ro về chính sách quản lý chuyên ngành trong lĩnh vực xuất nhập khẩu phục vụ công tác kiểm soát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh mục hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành để áp dụng quản lý rủi ro được xây dựng.</li> <li>- Bộ tiêu chí quản lý rủi ro được áp dụng cho danh mục hàng hóa được xây dựng.</li> </ul>	2016-2020	Phòng QLRR	Các Chi cục trực thuộc Cục
		<p>2.3. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ về việc áp dụng tiêu chí rủi ro và chuyên lường tại các Chi cục trực thuộc đảm bảo tuân thủ quy định của ngành.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch kiểm tra.</li> <li>- Nội dung kiểm tra.</li> <li>- Số lượng các đoàn kiểm tra công tác QLRR.</li> <li>- Số lượng chi cục được thực hiện kiểm tra.</li> </ul>	2016-2020	Phòng QLRR	Các Chi cục trực thuộc Cục
14	<p><b>3. Hoạt động 3:</b> Thực hiện quản lý tuân thủ, áp dụng các biện pháp hỗ trợ, khuyến khích tuân thủ tự nguyện trong cộng đồng doanh nghiệp.</p>	<p>3.1. Triển khai thực hiện các văn bản quy định, hướng dẫn quy định về quản lý tuân thủ đối với cộng đồng doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản quy định, hướng dẫn về quản lý tuân thủ được thực hiện.</li> <li>- Số lượng các lớp tập huấn và lượt doanh nghiệp được tập huấn, tuyên truyền về quản lý tuân thủ.</li> </ul>	2016-2020	Phòng QLRR	Các Chi cục trực thuộc Cục
		<p>3.2. Triển khai Đề án “<i>Khuyến khích doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật hải quan</i>” theo phân cấp,</p>	<p>Kết quả thực hiện đề án.</p>	2016-2020	Phòng QLRR	Các Chi cục trực thuộc Cục



		hướng dẫn của Tổng cục Hải quan.					
		3.3. Tổ chức triển khai thực hiện đo lường tuân thủ đối với doanh nghiệp tuân thủ và các chương trình quản lý, đánh giá tuân thủ đối với các doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu theo phân cấp, hướng dẫn của Tổng cục Hải quan.	- Số lượng doanh nghiệp được đánh giá. - Kết quả thực hiện đo lường tuân thủ.	2016-2020	Phòng QLRR	Các Chi cục trực thuộc Cục	
<b>III. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 3</b>							
15	1. Hoạt động 1: Tăng cường phối kết hợp giữa lực lượng kiểm soát hải quan với các đơn vị trong ngành Hải quan và với các ngành, đơn vị có liên quan trong công tác tuần tra kiểm soát, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại.	1.1. Triển khai Đề án nâng cao năng lực cho lực lượng hải quan chuyên trách chống buôn lậu đến năm 2020.	Kết quả thực hiện Đề án.	2016-2019	Đội KSHQ, Đội KS PCMT	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		1.2. Xây dựng các kế hoạch đấu tranh chống- buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.	- Các Kế hoạch. - Kết quả thực hiện.	2016-2020	Đội KSHQ, Đội KS PCMT	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		1.3. Chủ động ký kết các Quy chế phối hợp với các đơn vị Công an, Bộ đội Biên phòng, An ninh hàng không và các đơn vị trong ngành Hải quan trong trao đổi thông tin để nâng cao hiệu quả tuần tra kiểm soát, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, ma túy.	Các quy chế phối hợp được ký kết.	2016-2020	Đội KSHQ, Đội KS PCMT	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
16	2. Hoạt động 2: Nâng cao năng lực cán bộ, công chức trong hoạt động kiểm soát hải quan.	2.1. Đào tạo lực lượng công chức kiểm soát có thể sử dụng thành thạo, nhuần nhuyễn, đồng bộ các phương thức kiểm soát hải quan truyền thống và phương thức kiểm soát hải quan hiện đại.	- Các khóa đào tạo, tập huấn. - Lược cán bộ, công chức được đào tạo.	2016-2020	Đội KSHQ, Đội KS PCMT	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		2.2. Nâng cao chất lượng xây dựng	- Số lượng cơ sở bí mật, mạng lưới cộng	2016-2019	Đội KSHQ, Đội KS PCMT	Các đơn vị thuộc và trực	

		và xử lý, cơ sở bí mật mạng lưới cộng tác viên.	tác viên được xây dựng - Số lượng hồ sơ cơ sở bí mật và vụ việc phát hiện.			thuộc Cục	
<b>IV. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 4</b>							
17	<b>1. Hoạt động 1:</b> Tăng cường công tác Kiểm tra sau thông quan đáp ứng cái cách hiện đại hóa hải quan và định hướng chuyên từ tiền kiểm sang hậu kiểm.	1.1. Thu thập thông tin để áp dụng quản lý rủi ro trong công tác kiểm tra sau thông quan.	Danh sách doanh nghiệp kiểm tra sau thông quan hàng năm.	2016-2020	Chi cục KTSTQ	Phòng QLRR	
		1.2. Triển khai Đề án tăng cường năng lực KTSTQ đến năm 2015 và tầm nhìn đến 2020 của ngành Hải quan đã được Bộ Tài chính phê duyệt theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.	Triển khai theo lộ trình Tổng cục Hải quan.	2016-2020	Chi cục KTSTQ	Các đơn vị thuộc Cục	
		1.3. Tiếp tục triển khai công tác hướng dẫn hồ sơ xét doanh nghiệp ưu tiên trên địa bàn.	Số lượng doanh nghiệp ưu tiên được công nhận.	2016-2020	Chi cục KTSTQ	Các Chi cục trực thuộc Cục	
18	<b>2. Hoạt động 2:</b> Dẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng quản lý rủi ro trong việc thu thập thông tin và đánh giá doanh nghiệp phục vụ hoạt động kiểm tra sau thông quan.	2.1. Sử dụng các phần mềm của ngành Hải quan để thu thập số liệu, thông tin về doanh nghiệp, hàng hóa để phục vụ công tác kiểm tra sau thông quan.	Kết xuất dữ liệu phục vụ công tác KTSTQ	2016-2020	Chi cục KTSTQ	Phòng CNTT	
		2.2. Áp dụng quản lý rủi ro trong việc phân loại doanh nghiệp để kiểm tra.	Bộ tiêu chí quản lý rủi ro đối với doanh nghiệp phải kiểm tra sau thông quan hàng năm.	2016-2020	Chi cục KTSTQ	Phòng QLRR, các Chi cục trực thuộc	
<b>V. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 5</b>							
19	<b>1. Hoạt động 1:</b> Đổi mới công tác quản lý	1.1. Triển khai thực hiện cơ sở dữ liệu vị trí việc làm toàn Cục Hải quan TP. HCM giai đoạn 2016-2020	Cơ sở dữ liệu vị trí việc làm toàn Cục	2016-2017	Phòng Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	

	cán bộ, công chức.	theo kế hoạch của Tổng cục Hải quan.				
		1.2. Triển khai thực hiện phương thức Quản lý nguồn nhân lực theo năng lực dựa trên mô tả vị trí việc làm với tất cả các đơn vị trong toàn Cục.	- Hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực dựa trên việc áp dụng khung năng lực và mô tả vị trí việc làm - Quản lý, sử dụng, nâng cao chất lượng phát triển nguồn nhân lực	2018-2020	Phòng Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục
		1.3. Xây dựng kế hoạch luân chuyển, sắp xếp bố trí những cán bộ công chức có đạo đức phẩm chất tốt, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ vào các khâu công tác quan trọng.	- Kế hoạch luân chuyển, sắp xếp được phê duyệt. - Số lượng cán bộ, công chức được luân chuyển.	2016-2020	Phòng Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục
		1.4. Xây dựng kế hoạch về tinh giản biên chế của Cục trên cơ sở đánh giá, sử dụng biên chế theo vị trí việc làm gắn với cơ cấu ngạch công chức.	- Kế hoạch tinh giản biên chế được phê duyệt. - Số lượng biên chế được tinh giản.	2016-2020	Phòng Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục
		1.5. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ đảm bảo việc thực hiện của công chức đúng quy trình thủ tục.	- Kế hoạch kiểm tra; - Nội dung kiểm tra - Kết quả kiểm tra (Các biên bản kiểm tra)	2016-2020	Phòng Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục
20	<b>2. Hoạt động 2:</b> Triển khai một số mô hình tổ chức bộ máy mới để đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ triển khai Quyết định số	2.1. Triển khai thực hiện Quyết định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng, Chi cục, Đội Kiểm soát thuộc Cục.	Quyết định được ban hành, tổ chức thực hiện	2016	Phòng Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục
		2.2. Xây dựng Quyết định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ	Quyết định được ban hành, tổ chức thực	2016-2017	Phòng Tổ chức cán bộ	Các đơn vị trực thuộc Cục

	1919/QĐ-BTC ngày 06/9/2016 của Bộ Tài chính, từng bước đáp ứng yêu cầu thực hiện thủ tục hải quan điện tử trên hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS	cấu tổ chức của các Đội, Tổ công tác thuộc Chi cục và tương đương.	hiện				
		2.3. Triển khai mô hình tổ chức bộ máy mới cho các Phòng, Chi cục và tương đương thuộc Cục.	Mô hình tổ chức bộ máy mới.	2016-2017	Phòng Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		2.4. Triển khai mô hình tổ chức bộ máy mới cho các Đội, Tổ công tác thuộc Chi cục và tương đương.	Mô hình tổ chức bộ máy mới.	2016-2017	Phòng Tổ chức cán bộ	Các đơn vị trực thuộc Cục	
		2.5. Xây dựng Đề án thành lập Chi cục Hải quan khu công nghệ cao trên cơ sở tổ chức lại Chi cục Hải quan CK Tân Cảng và Đội Thủ tục hàng hóa xuất nhập khẩu tại khu công nghệ cao trực thuộc Chi cục Hải quan KCX Linh Trung.	Đề án thành lập Chi cục Hải quan khu công nghệ cao	2016-2017	Phòng Tổ chức cán bộ	Các đơn vị có liên quan	
21	<b>3. Hoạt động 3:</b> Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ phát triển nguồn nhân lực.	3.1. Xây dựng Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công chức.	Kế hoạch được phê duyệt	2016-2020	Phòng Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		3.2. Thành lập đội ngũ giảng viên kiêm chức để chủ động đào tạo nghiệp vụ cho công chức tại đơn vị.	Số lượng giảng viên kiêm chức	2016-2020	Phòng Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		3.3. Tăng cường phối hợp đào tạo với các đơn vị trong và ngoài ngành, đào tạo theo hướng chuyên sâu về một số lĩnh vực như kế toán, kiểm toán, kiểm tra sau thông quan,	- Số lớp được tổ chức. - Số lượng cán bộ, công chức tham gia.	2016-2020	Phòng Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		3.4. Đề xuất trang bị thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.	Trang thiết bị được cấp	2016-2020	Phòng Tổ chức cán bộ	Phòng Tài vụ quản trị.	
		3.5 Tổng hợp, xây dựng nguồn Tài liệu đào tạo trên cơ sở nguồn tài liệu	Số lượng tài liệu được xây dựng phê	2016-2020	Phòng Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc và trực	

		Sổ tay nghiệp vụ do đơn vị xây dựng được Tổng cục Hải quan phê duyệt của các lĩnh vực nghiệp vụ thông quan, sau thông quan đáp ứng nhu cầu nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ công chức.	duyet đưa vào sử dụng.			thuộc Cục	
22	<b>4. Hoạt động 4:</b> Thực hiện liêm chính hải quan	4.1. Triển khai thực hiện nghiêm các quy định về kỷ cương, kỷ luật hành chính trong thực thi nhiệm vụ.	Chuẩn hóa, duy trì thực hiện nghiêm các quy định về kỷ cương, kỷ luật hành chính trong thực thi nhiệm vụ.	2016-2020	Phòng TCCB, Phòng Thanh tra Kiểm tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		4.2. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ, kỷ luật, kỷ cương hành chính; đảm bảo tuân thủ các quy định về thực hiện liêm chính hải quan, phòng, chống các biểu hiện tiêu cực, phiền hà, sách nhiễu, tham nhũng của cán bộ, công chức hải quan.	- Công tác thanh tra, tự kiểm tra nội bộ thực hiện thường xuyên, hiệu quả. - Tổ chức tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, cá nhân về liêm chính hải quan.	2016-2020	Phòng TCCB, Phòng Thanh tra Kiểm tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
<b>VI. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 6</b>							
23	<b>1. Hoạt động 1:</b> Đầu tư, xây dựng trụ sở làm việc phục vụ hoạt động của đơn vị	1.1. Xây dựng Trung tâm Giám sát trực tuyến	Phòng giám sát trực tuyến được xây dựng, vận hành, khai thác.	2016	Phòng TVQT	Các đơn vị thuộc Cục	TCHQ trang bị
		1.2. Xây dựng trụ sở Cục Hải quan TP. HCM	Trụ sở Cục Hải quan TP. HCM xây dựng hoàn thành, đưa vào hoạt động.	2016-2020	Phòng TVQT	Các đơn vị thuộc Cục	TCHQ chủ đầu tư
		1.3. Xây trụ sở Chi cục HQ cảng	Trụ sở Chi cục HQ	2017-2020	Phòng TVQT	Các đơn vị	

		Hiệp Phước.	Hiệp Phước xây dựng hoàn thành, đưa vào hoạt động.			thuộc Cục	
		1.4. Xây trụ sở Chi cục HQ Khu công nghệ cao.	Trụ sở Chi cục HQ Khu công nghệ cao xây dựng hoàn thành, đưa vào hoạt động.	2017-2020	Phòng TVQT	Các đơn vị thuộc Cục	
24	2. Hoạt động 2: Đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin cho các đơn vị; Triển khai kế hoạch phát triển thống kê Hải quan đến năm 2020	2.1. Phối hợp TCHQ triển khai công tác đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin.	Các hoạt động triển khai công tác đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin được thực hiện hiệu quả, đảm bảo các yêu cầu.	2016-2020	Phòng CNTT	Phòng TVQT, Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		2.2. Rà soát, đánh giá trang thiết bị CNTT đưa ra yêu cầu về đầu tư mới, thay thế, nâng cấp.	- Báo cáo rà soát, đánh giá, yêu cầu đầu tư mới. - Trang thiết bị được đầu tư mới, thay thế, nâng cấp.	2016-2017	Phòng CNTT	Các Chi cục trực thuộc	
		2.3. Triển khai thực hiện ảo hóa hệ thống CNTT, backup dữ liệu.	- Hệ thống CNTT được ảo hóa - Đảm bảo an toàn hệ thống, dữ liệu	2016-2020	Văn Phòng Cục	Phòng CNTT, các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		2.4. Triển khai phát triển thống kê Hải quan đến năm 2020 theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.	Triển khai thành công các hoạt động phát triển Thống kê Hải quan đến năm 2020 theo Kế hoạch của Tổng cục.	2016-2017	Phòng CNTT	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
25	3. Hoạt động 3: Một số hoạt động chính áp dụng phương thức điện tử trong công tác quản lý, điều	3.1. Nâng cao hiệu quả triển khai áp dụng phương thức điện tử trong quản lý, điều hành và quản trị nội bộ thông qua theo dõi xử lý công việc liên quan đến công văn của cán bộ	Quản lý công văn, theo dõi xử lý công việc trên hệ thống Net Office.	2016-2020	Văn Phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	



	hành, quản trị các hoạt động nội bộ.	công chức toàn đơn vị.					
		3.2. Thực hiện xây dựng và sử dụng chỉ số đánh giá kết quả công việc một số lĩnh vực nghiệp vụ hải quan để nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị.	Bộ chỉ số đánh giá kết quả hoạt động đơn vị được xây dựng và áp dụng.	2016-2020	Phòng GSQL	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		3.3. Tổ chức đo thời gian giải phóng hàng tại toàn bộ các Chi cục theo kế hoạch của Tổng cục Hải quan.	Báo cáo kết quả đo.	2016-2020	Phòng GSQL	Các Chi cục trực thuộc Cục	
		3.4. Duy trì, nâng cao hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 vào các hoạt động của đơn vị.	Kết quả đạt chất lượng hàng năm.	2016-2020	Văn Phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
<b>VII. Các hoạt động triển khai nhiệm vụ trọng tâm 7</b>							
26	<b>1. Hoạt động 1:</b> Xây dựng, phát triển quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp.	1.1. Duy trì và nâng cao chất lượng của tổ giải quyết vướng mắc; duy trì thường xuyên đường dây nóng để tiếp nhận ý kiến của người dân và doanh nghiệp; niêm yết công khai số điện thoại của lãnh đạo Cục, lãnh đạo các Chi cục, các đơn vị thường xuyên trực tiếp làm việc với doanh nghiệp; niêm yết công khai các văn bản qui phạm pháp luật liên quan đến thủ tục hải quan.	Số lượng tư vấn, số văn bản niêm yết hàng năm.	2016-2020	Phòng GSQL	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		1.2. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp cấp Cục và cấp Chi cục, tổ chức hội nghị đối thoại trực tuyến để trả lời các vướng mắc về thủ tục hải quan cho doanh nghiệp, tổ chức,	Hội nghị đối thoại doanh nghiệp cấp Cục, Chi cục được tổ chức.	2016-2020	Phòng GSQL	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	

		cá nhân.					
		1.3. Xây dựng kế hoạch ký kết Thỏa thuận đối tác Hải quan – Doanh nghiệp với các doanh nghiệp kinh doanh cảng biển, cảng hàng không, các hiệp hội.	- Các kế hoạch, - Thỏa thuận được ký.	2016-2020	Phòng GSQL	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		1.4. Tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của doanh nghiệp đối với hoạt động hải quan; phối hợp với doanh nghiệp và các bên liên quan thực hiện giám sát việc thực thi pháp luật, công vụ của cơ quan hải quan.	- Các kế hoạch thực hiện. - Kết quả khảo sát.	2016-2020	Phòng GSQL	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
		1.5. Xây dựng và phát triển đại lý hải quan nhằm chuyên nghiệp hóa đội ngũ làm thủ tục hải quan, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp trong việc thông quan nhanh hàng hóa và nâng cao hiệu quả quản lý hải quan.	Đại lý hải quan được công nhận.	2016-2020	Phòng GSQL	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
27	<b>3. Hoạt động 2:</b> Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật.	2.1. Phối hợp với các cơ quan như: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư TP. HCM (ITPC), Ban Quản lý khu chế xuất, khu công nghiệp TP. HCM (HEPZA), các Hiệp hội doanh nghiệp trong và ngoài nước... tổ chức tập huấn, phổ biến các quy định mới về hải quan cho cộng đồng doanh nghiệp đảm bảo cho các doanh nghiệp hiểu rõ, nắm vững và thực hiện đúng các quy định.	- Hội nghị tập huấn, phổ biến được tổ chức. - Số lượng doanh nghiệp được tập huấn, phổ biến các quy định mới về hải quan.	Hàng năm	Phòng GSQL	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	

		2.2. Tham gia Hệ thống đối thoại của chính quyền thành phố Hồ Chí Minh kịp thời giải đáp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan.	Số lượt giải đáp vướng mắc về thủ tục hải quan	2016-2020	Phòng GSQL	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục	
--	--	--	--	-----------	------------	------------------------------------	--

*Handwritten mark*